

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với hoạt động nghiên cứu lý luận chính trị trong thời kỳ phát triển mới của đất nước

Phùng Hữu Phú^(*)

Tóm tắt: Trên cơ sở nhìn lại một phần tư thế kỷ Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động nghiên cứu lý luận và làm rõ thời cơ lớn, yêu cầu cao trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, bài viết nêu lên yêu cầu cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với hoạt động nghiên cứu lý luận nhằm phát huy dân chủ, khai thác mọi tiềm năng sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Từ khóa: Đổi mới, Công tác lãnh đạo, Công tác chỉ đạo, Nghiên cứu lý luận chính trị, Đảng Cộng sản Việt Nam, Việt Nam

Abstract: By looking back over a quarter century of the Vietnamese Communist Party's leadership in directing theoretical research activities and identifying key opportunities as well as strict requirements in the national new development period, the paper emphasizes the importance that the Communist Party of Vietnam shall further renew its thinking, leadership and direction in theoretical research activities to promote democracy and exploit every creative potential of all Party members and the people in the cause of national building and development.

Keywords: Reform, Leadership, Direction, Political Theoretical Research, Communist Party of Vietnam, Vietnam

1. Nhìn lại một phần tư thế kỷ Đảng lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động nghiên cứu lý luận

(1) Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (năm 1986) khởi đầu thời kỳ Đổi mới. Đại hội đánh dấu một bước tiến có tính cách mạng trong tư duy lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam về chủ nghĩa xã

hội (CNXH) và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Trên cơ sở tổng kết toàn diện thực tiễn đất nước với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, Đảng đã nghiêm khắc chỉ ra những sai lầm trong lãnh đạo, chỉ đạo chiến lược cách mạng, những điểm nghẽn cản trở sự phát triển đất nước; tổng kết nghiêm túc những sáng kiến và việc làm sáng tạo của nhân dân ở các địa phương, cơ sở; tập trung nghiên cứu, vận dụng sáng

^(*) GS.TS., Hội đồng Lý luận Trung ương;
Email: phuhdll@gmail.com.

tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phân tích kinh nghiệm thành công, thất bại của các nước trong khu vực và trên thế giới, tiếp thu những kinh nghiệm có giá trị phù hợp với điều kiện Việt Nam; quyết định đường lối đổi mới, lấy đổi mới tư duy lý luận, trước hết là tư duy kinh tế làm khâu đột phá. Đại hội VI của Đảng là hình mẫu sự kết hợp thành công tổng kết thực tiễn và nghiên cứu, phát triển lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Với tinh thần khoa học và cách mạng, năm 1991, tại Đại hội VII, Đảng đã công bố *Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, trong bối cảnh thế giới đang rung chuyển bởi cơn địa chấn chính trị khi mô hình CNXH ở Liên bang Xô Viết và các nước Đông Âu sụp đổ. Tiếp đó, ngày 28/3/1992, Bộ Chính trị khóa VII ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TW về *Công tác lý luận trong giai đoạn hiện nay*. Rất rõ ràng, công cuộc đổi mới và sự phát triển vững vàng của đất nước gắn liền với sự phát triển lý luận cách mạng và thể hiện sinh động sự quan tâm đặc biệt, sự lãnh đạo, chỉ đạo hiệu quả hoạt động nghiên cứu lý luận chính trị của Đảng.

(2) Hơn 30 năm qua, Ban Chấp hành Trung ương, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác nghiên cứu lý luận chính trị. Nhiều nghị quyết chuyên đề về công tác lý luận đã được ban hành¹.

¹ Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về *Nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới*; Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về *Công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới*; Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về *Công tác lý luận và định hướng*

Những văn kiện nêu trên có ý nghĩa hết sức quan trọng, định hướng và tạo điều kiện cho hoạt động nghiên cứu lý luận phát triển, từng bước đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới. Bên cạnh đó, Đảng chủ trương và thường xuyên chỉ đạo tiến hành tổng kết thực tiễn triển khai các nghị quyết của Đảng, nổi bật là tổng kết 20 năm, 30 năm đổi mới; tổng kết 20 năm, 30 năm thực hiện *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Cương lĩnh năm 1991), đặc biệt là Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011. Những cuộc tổng kết nghiêm túc, có quy mô lớn ở tầm lý luận đã cung cấp những luận cứ quan trọng để Đảng tiếp tục phát triển tư duy lãnh đạo, hoàn thiện đường lối, quan điểm, chủ trương xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc.

(3) Sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với hoạt động nghiên cứu lý luận đã tạo ra những thành quả quan trọng. Trước hết, thông qua quá trình lãnh đạo, chỉ đạo công tác lý luận, Đảng đã nâng tầm trí tuệ, nâng cao chất lượng xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng; thực hiện xuất sắc vai trò tiên phong và sứ mệnh dẫn đường trước đất nước, dân tộc. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, hoạt động nghiên cứu lý luận chính trị có nhiều khởi sắc, ngày càng hiệu quả, góp phần hình thành những nét cơ bản hệ thống quan điểm lý luận về đổi mới, về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam; phục vụ thiết thực quá trình hoạch định và lãnh đạo tổ chức thực hiện đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa

nghiên cứu đến năm 2030. Bộ Chính trị khóa XI đã ra Quyết định số 285-QĐ/TW ngày 25/4/2015 về *Dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan đảng, nhà nước*.

lịch sử của đất nước qua 35 năm đổi mới có phần đóng góp tích cực, quan trọng của hoạt động nghiên cứu lý luận.

Tuy nhiên, nghiên cứu lý luận chính trị là một hoạt động đặc thù, phức tạp, yêu cầu hết sức cao, đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn của toàn Đảng, trước hết là sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng. Trên thực tế, đồng thời với những thành tựu quan trọng đạt được, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với hoạt động nghiên cứu lý luận chính trị cũng còn những hạn chế, khuyết điểm, trong đó có những thiếu sót kéo dài, chậm được khắc phục. Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác lý luận chưa đúng tầm trong điều kiện Đảng cầm quyền; Tư duy của Đảng trên lĩnh vực lý luận và công tác lãnh đạo, quản lý các hoạt động lý luận còn chậm đổi mới, chưa theo kịp trình độ phát triển và yêu cầu của xã hội (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 416-417). Đảng chưa đặt đúng mức việc chỉ đạo đổi mới nội dung, phương pháp công tác lý luận trong giai đoạn mới; chậm tăng cường, đổi mới công tác xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác lý luận (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 312-313). Một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự coi trọng công tác lý luận; phát huy dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị có mặt hạn chế, bất cập¹.

Những hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động nghiên cứu lý luận đã tác động đến công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và làm cho lý luận chưa có bước phát triển mạnh mẽ như mong muốn. Vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả cán

bộ cấp chiến lược, chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc tầm quan trọng của lý luận, nghiên cứu, học tập lý luận; còn có hiện tượng xem nhẹ, thậm chí coi thường lý luận, ngại đổi mới tư duy hoặc chủ quan, thỏa mãn với những nhận thức lý luận đã có. Một số vấn đề cơ bản ở tầm lý luận trong đường lối, chủ trương của Đảng còn được nhận thức khác nhau; một số vấn đề thực tiễn mới, phức tạp nảy sinh chưa được nghiên cứu, tổng kết, luận giải, định hướng thấu đáo, ảnh hưởng đến sự thống nhất chính trị, tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận xã hội và sự phát triển của đất nước. Môi trường và động lực cho hoạt động nghiên cứu khoa học còn nhiều hạn chế; đội ngũ cán bộ làm công tác lý luận chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới, có nguy cơ thiếu hụt đội ngũ cán bộ kế cận, nhất là cán bộ đầu ngành có khả năng phát hiện, kiến giải những vấn đề lý luận mới.

Thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với hoạt động nghiên cứu lý luận trong một phần tư thế kỷ qua đặt ra nhiều vấn đề về tư duy, nhận thức, quản lý, tổ chức thực hiện... cần được giải quyết tốt nhằm đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với lĩnh vực đặc biệt quan trọng này.

2. Thời cơ lớn, yêu cầu cao trong giai đoạn phát triển mới của đất nước

(1) Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức vào thời điểm *dân tộc ta cùng nhân loại bước vào thập niên thứ ba của thế kỷ XXI trong bối cảnh thế giới, khu vực có những thay đổi nhanh chóng, phức tạp, đột biến, khó đoán định; đất nước đứng trước những vận hội lớn đan xen với những thách thức gay gắt*. Đại hội XIII của Đảng đã xác định mục tiêu, nhiệm vụ phát triển toàn diện, nhanh, bền

¹ Xem: Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về *Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*, tulieuvankien.dangcongsan.vn, truy cập ngày 15/7/2020.

vững đất nước từ nay đến năm 2025, 2030 với tầm nhìn đến năm 2045, hướng đích trở thành nước phát triển, có thu nhập cao, định hướng xã hội chủ nghĩa.

(2) Trong giai đoạn tới, *công tác nghiên cứu lý luận sẽ được tiến hành trong bối cảnh mới, với những yêu cầu mới*, rất cao. Cuộc cách mạng công nghiệp mới, trước mắt là Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư với những phát triển đột biến về công nghệ làm thay đổi sâu sắc phương pháp tư duy, phương thức sản xuất, kinh doanh, quản trị, phương thức sinh hoạt, quan hệ xã hội và làm cho quá trình biến đổi kinh tế, xã hội, văn hóa diễn ra với tốc độ rất nhanh, rất khác so với trước đây. Xu thế toàn cầu hóa, quốc tế hóa, dù còn gặp nhiều khó khăn, trở ngại vẫn là xu thế không thể đảo ngược; những thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống làm trầm trọng hơn những vấn nạn toàn cầu..., những yếu tố đó làm cho các quốc gia ngày càng xích lại gần nhau, tùy thuộc lẫn nhau, vừa hợp tác vừa cạnh tranh. Cộng đồng nhân loại hình thành nhiều hơn những lợi ích chung, những giá trị chung, đồng thời với gìn giữ, phát huy bản sắc dân tộc. Nhiều vấn đề mới, những lý thuyết, triết lý phát triển mới xuất hiện đòi hỏi phải nhận thức theo một tư duy mới, giải quyết theo một cách làm mới. Đổi mới sáng tạo trở thành ngôn ngữ chung, sự nỗ lực chung của mọi quốc gia, của mỗi con người. Bối cảnh đó đòi hỏi phải đổi mới mạnh mẽ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với hoạt động nghiên cứu lý luận, đáp ứng yêu cầu thời kỳ phát triển mới của đất nước.

3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với hoạt động nghiên cứu lý luận

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, đổi mới phương pháp tư duy và làm giàu tri thức lý luận của toàn Đảng.

Lý luận chính trị chỉ có sức sống và giá trị khi được chuyển hóa thành đường lối, chủ trương của Đảng cầm quyền để hướng lái sự phát triển của đất nước, do vậy sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với hoạt động nghiên cứu lý luận chính trị có ý nghĩa quan trọng hàng đầu. Muốn làm tốt sứ mệnh lãnh đạo, chỉ đạo công tác lý luận, trước hết toàn Đảng, đặc biệt là các cơ quan lãnh đạo cấp cao và đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp phải không ngừng nâng cao nhận thức, phương pháp tư duy và tri thức lý luận.

Các nhà sáng lập chủ nghĩa Marx-Lenin, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định rất rõ và hết sức sâu sắc tầm quan trọng đặc biệt của lý luận cách mạng, của phép biện chứng duy vật, của việc học tập, nghiên cứu, nâng cao trình độ lý luận. Những chỉ dẫn có tính nguyên lý đó còn vẹn nguyên giá trị, đòi hỏi chúng ta trên con đường đổi mới, phát triển phải quán triệt sâu sắc để hành động và sáng tạo không ngừng.

- *Cần nhận thức sâu sắc và thực hiện nghiêm túc quan điểm có ý nghĩa nền tảng*: Công tác lý luận là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng; là lĩnh vực trọng yếu để xây dựng, bồi đắp nền tảng chính trị của chế độ; khẳng định, nâng cao vai trò tiên phong của Đảng về chính trị, lý luận, trí tuệ, văn hóa, đạo đức; thể hiện vai trò đi trước, mở đường trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 66, 2016: 420). Quan điểm này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong giai đoạn toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang quyết tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng với khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, tập trung xây dựng Đảng trong

sạch, vững mạnh toàn diện, xứng đáng là lực lượng tiên phong của dân tộc trong giai đoạn phát triển mới của đất nước. Engels từng nhấn mạnh: “Một dân tộc muốn đứng vững trên đỉnh cao của khoa học thì không thể không có tư duy lý luận” (*C. Mác và Ph. Ăngghen, Toàn tập*, tập 20, 1994: 508). Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ rất sớm và suốt quá trình hoạt động sau này, luôn nhất quán quan điểm: “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam” (Theo: *Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập 1, 2016: 24); “Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi” (Theo: *Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập 1, 2016: 273-274). Các tổ chức đảng và từng cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, trong nhận thức và hành động cần thấu hiểu, coi trọng lý luận, công tác lý luận, xem đó là nhu cầu tự thân, là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, quan trọng; quyết khắc phục bằng được thái độ xem nhẹ, thậm chí coi thường lý luận.

- *Phải thường xuyên trau dồi và vận dụng phép biện chứng duy vật trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác lý luận*: Lý luận “không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính sáng tạo; lý luận luôn được bổ sung bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, tập 11, 2011: 95). Cuộc sống luôn thay đổi, luôn xuất hiện những hiện tượng, những xu hướng, những yêu cầu mới, đòi hỏi lý luận phải bám sát, cập nhật, khái quát hóa, phong phú hóa để có sức định hướng,

dẫn dắt hoạt động thực tiễn. Lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động lý luận đòi hỏi phải có tư duy biện chứng và tinh thần đổi mới; không giáo điều, bảo thủ, không đóng khuôn, tự bằng lòng với những nhận thức lý luận đã có, và quan trọng hơn, phải dũng cảm vượt qua những tư duy đã cũ, không còn phù hợp, tự phủ định một cách biện chứng những nhận thức, phương pháp tư duy đã lạc hậu để mở đường cho những nhận thức, tư duy lý luận mới, làm cho lý luận luôn tươi mới, đầy sức sống. Trong lãnh đạo, chỉ đạo phải khắc phục triệt để thái độ e ngại, thậm chí kỳ thị, cản trở đổi mới, níu giữ, ràng buộc tư duy lý luận bằng những khuôn mẫu sẵn có, hoặc thái độ chủ quan, dễ dãi, khuyến khích học đòi những phương pháp tư duy cách tân, hiện đại, thoát ly cuộc sống. Cả hai khuynh hướng tư duy đó đều dẫn đến tình trạng “lý luận trên trời, cuộc đời dưới đất”, không phù hợp, thậm chí kìm hãm sự phát triển của thực tiễn. Sinh thời, những nhà sáng lập CNXH khoa học đã chỉ rõ, tư duy lý luận của mỗi thời đại, là sản phẩm lịch sử mang những hình thức rất khác nhau trong những thời đại khác nhau, vì vậy phát triển lịch sử chính là khoa học của tư duy lý luận (*C. Mác và Ph. Ăngghen, Toàn tập*, tập 20, 1994: 487). Marx, Engels và Lenin chỉ rõ, khi tình hình thay đổi, cuộc sống đặt ra những vấn đề mới, những người cộng sản phải biết lắng nghe sự mách bảo của cuộc sống, phải biết thấu thái sự sáng tạo của nhân dân, có dũng khí xem xét, sửa đổi, bổ sung, không ngừng hoàn thiện nhận thức, tư duy lý luận của mình. Đó chính là sức sống của phép biện chứng duy vật - linh hồn sống của chủ nghĩa Marx-Lenin.

Thường xuyên trau dồi, nâng cao năng lực vận dụng phép biện chứng duy vật trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động lý luận có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Đảng

hiện nay, khi thời cuộc đang chuyển biến rất nhanh, nhiều thay đổi, đột biến, khó dự báo. Nắm vững phép biện chứng duy vật, khơi dậy tinh thần đổi mới sáng tạo trong nghiên cứu, đột phá lý luận, nâng cao chất lượng dự báo, khả năng dẫn dắt, mở đường của lý luận là một nhân tố quan trọng đưa đến thành công. “Xã hội bây giờ ngày một phát triển. Tư tưởng, hành động cũng phát triển. Nếu giữ lấy cái kẹp giấy cũ không thay đổi là không đi đến đâu cả” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, tập 8, 2011: 55).

- *Xây dựng Đảng học tập, trước hết là học tri thức lý luận*: Là tổ chức chính trị lãnh đạo Nhà nước, xã hội, nhân dân thực hiện mục tiêu xây dựng CNXH, trí tuệ của Đảng trước hết thể hiện ở năng lực hoạch định đường lối, chủ trương đúng đắn trên cơ sở lý luận vững chắc. Muốn làm tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động lý luận, phục vụ việc hoạch định đường lối, chủ trương xây dựng một chế độ xã hội hoàn toàn mới mẻ, chưa có tiền lệ, toàn Đảng phải trở thành một đảng học tập, cán bộ, đảng viên phải không ngừng nâng cao tri thức lý luận¹. Sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, miền Bắc Việt Nam bước vào thời kỳ xây dựng CNXH Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ, đảng viên: “Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, tập 10, 2011: 377). Đảng, các cấp ủy đảng cần lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính

trị khóa XI về *Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý*; Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư khóa XII về *Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới*, theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học viên; tạo điều kiện để học viên tham gia tích cực vào quá trình đào tạo, có cơ sở tiếp tục tự học, bổ sung, mở rộng, nâng cao kiến thức, rèn luyện về phương pháp tư duy, khả năng vận dụng giải quyết tình huống thực tiễn. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cần tổ chức nghiêm túc những lớp học tập, nghiên cứu, cập nhật về lý luận, có thảo luận sâu, tranh luận thẳng thắn, dân chủ, nêu gương sáng trước toàn Đảng về tinh thần học tập, nghiên cứu lý luận. Trên nền tảng tri thức lý luận chung không ngừng được cập nhật, nâng cao, Đảng mới có thể lãnh đạo, chỉ đạo hiệu quả hoạt động nghiên cứu lý luận.

Thứ hai, đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, kết nối, phát huy vai trò của các cơ quan và đội ngũ cán bộ làm công tác thực tiễn, lý luận; thực hiện sự liên thông giữa tổng kết thực tiễn - nghiên cứu lý luận - hoạch định đường lối - định hướng chính sách.

Trước hết, cần khẩn trương quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác lý luận; kiện toàn, phát huy vai trò các cơ quan nghiên cứu lý luận. Nhiều nhiệm kỳ Đại hội nhận định tình trạng cán bộ lý luận chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu phát triển đất nước, đông nhưng không mạnh, thiếu hụt đội ngũ cán bộ lý luận đầu ngành; các cơ quan nghiên cứu lý luận còn phân tán, chậm đổi mới, chưa được quan

¹ Xem thêm: Tác phẩm “*Làm gì ?*” của Lenin, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 01/6/2020, <https://dangcongsan.vn/huong-toi-ky-niem-90-nam-ngay-truyen-thong-nganh-tuyen-giao/thong-tin-tu-lieu/tac-pham-lam-gi-cua-lenin-555927.html>, truy cập ngày 12/01/2021.

tâm đầu tư phù hợp..., vẫn chưa được khắc phục, thậm chí nguy cơ hẫng hụt cán bộ chuyên sâu về lý luận đang trở nên trầm trọng. Do vậy, cần khẩn trương xây dựng, thực hiện quy hoạch đội ngũ cán bộ lý luận; có kế hoạch cụ thể, khoa học, kỹ lưỡng để tuyển chọn đội ngũ cán bộ trẻ có khả năng nghiên cứu lý luận từ các trung tâm nghiên cứu, đào tạo có chất lượng, từ môi trường hoạt động thực tiễn ở các cấp, ngành để bồi dưỡng, đào tạo theo một chương trình, nội dung khoa học, thiết thực và một phương thức phù hợp, nhằm trang bị cho các học viên phương pháp tư duy lý luận, có tri thức lý luận hệ thống và am hiểu thực tiễn. Có quy hoạch bố trí, sử dụng, sàng lọc, phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ lý luận trẻ để phục vụ lâu dài. Đồng thời, cần có cơ chế, chính sách đặc thù để thu hút, tạo động lực, phát huy trí tuệ đội ngũ cán bộ khoa học, quản lý có trình độ cao chuyên tâm làm công tác nghiên cứu lý luận, hình thành lực lượng chuyên gia đầu ngành có khả năng phát hiện, dự báo, đề xuất những vấn đề lý luận lớn, mới, có ý nghĩa và giá trị đột phá cho sự phát triển đất nước.

Quá trình xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận cần được tiến hành đồng thời và đồng bộ với việc hoàn thiện mô hình, chức năng, nhiệm vụ, kiện toàn tổ chức, tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ quan nghiên cứu, đào tạo lý luận. Một mặt, cần phân loại và phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan đào tạo, nghiên cứu lý luận; cơ quan nghiên cứu lý luận cơ bản; cơ quan nghiên cứu lý luận phục vụ hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng để tránh chồng chéo; đồng thời có cơ chế, quy định cụ thể để gắn kết, liên thông, hỗ trợ lẫn nhau giữa các cơ quan để tận dụng cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ cán bộ chuyên môn; khắc phục tình trạng phân tán, chia

cắt. Đẩy nhanh việc hiện đại hóa cơ sở vật chất và mở rộng quan hệ quốc tế đối với lĩnh vực nghiên cứu lý luận.

Tiếp đó, cần xây dựng, thực hiện cơ chế, chính sách để gắn kết chặt chẽ, phối hợp hiệu quả các tổ chức, đơn vị, cán bộ hoạt động thực tiễn, nghiên cứu lý luận; tạo sự thống nhất, liên thông giữa tổng kết thực tiễn với nghiên cứu lý luận, hoạch định đường lối và định hướng chính sách. Nghiên cứu lý luận có sứ mệnh mổ xẻ, phân tích thực tiễn ở tầng sâu, phát hiện những mâu thuẫn, những điểm nghẽn cản trở sự phát triển; nắm bắt được nhu cầu khách quan và dự báo xu hướng vận động của thực tiễn; khái quát khoa học sự vận động có tính quy luật; trên cơ sở đó đề xuất những định hướng phù hợp, có tính khả thi để giải quyết hiệu quả các nhu cầu của thực tiễn. Đây là công việc mang tính tổng hợp, rất khó và yêu cầu rất cao, nhất là trong bối cảnh hết sức phức tạp của cuộc sống đương đại, không lực lượng, cá nhân riêng lẻ nào có thể giải quyết tốt được. Thêm nữa, lý luận tự nó không thể đi vào cuộc sống, không thể cải biến thực tiễn nếu không được thấm thấu vào đường lối chính trị của đảng cầm quyền, vào chính sách của Nhà nước. Do vậy, cần có những cơ chế cụ thể nhằm tạo sự kết nối, phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau về thông tin, về nhận thức, quan điểm, định hướng giải pháp... giữa các cơ quan nghiên cứu, đào tạo lý luận; giữa cơ quan nghiên cứu lý luận với cơ quan nghiên cứu xây dựng chính sách và với cơ quan lãnh đạo, quản lý; giữa đội ngũ cán bộ tham vấn lý luận với cán bộ hoạt động thực tiễn, cán bộ hoạch định đường lối, chính sách..., trong đó quan trọng nhất là quan hệ giữa các cơ quan tham vấn về lý luận, chính sách với các cơ quan lãnh đạo của Đảng, cơ quan quản lý của Nhà nước - quan hệ hữu

cơ, mật thiết, khoa học. Các cơ quan lãnh đạo, quản lý cần thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với các cơ quan, cán bộ nghiên cứu lý luận về những vấn đề mới, thực tiễn đang đặt ra cần được luận giải sáng rõ, giải quyết hiệu quả; chủ trì những cuộc tổng kết thực tiễn, lý luận lớn liên quan đến chiến lược xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; định kỳ tổ chức những cuộc làm việc chuyên đề về lý luận, chính sách với sự tham gia của các cán bộ nghiên cứu lý luận, nghiên cứu chính sách, hoạt động thực tiễn có trình độ cao, thảo luận, đối thoại, tranh luận thấu đáo, kết luận những vấn đề đã rõ, đã chín để tạo sự thống nhất nhận thức và bổ sung, phát triển kịp thời đường lối, định hướng hoàn thiện chính sách, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cần tiên phong trong thực hiện phương thức lãnh đạo, chỉ đạo mới trên tinh thần khoa học, nghiêm cần, làm gương cho toàn Đảng.

Cuối cùng là thực hành dân chủ, phát huy trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân để xây dựng lý luận cách mạng Việt Nam theo chân lý Hồ Chí Minh. Thực hành dân chủ là chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, tập 15, 2011: 325). Nghiên cứu lý luận là hoạt động hết sức phức tạp, là công việc vô cùng khó khăn, đòi hỏi người làm công tác nghiên cứu lý luận phải dày công tìm tòi, suy ngẫm, phát hiện và tự do tư tưởng để đúc kết, hình thành các ý tưởng, các quan niệm học thuật; đồng thời cần có môi trường thật sự dân chủ để mọi người có thể trao đổi, đối thoại, tranh luận đi đến thống nhất, góp phần xây dựng hệ thống lý luận Việt Nam về đổi mới, xây dựng CNXH. Trong hoạt động nghiên cứu lý luận, do

cách tiếp cận và các chiều cạnh tiếp cận vấn đề không giống nhau, nên sự khác biệt ý kiến là chuyện thường tình. Mọi ý kiến, mọi ý tưởng khoa học lý luận chính trị cần được tôn trọng, được sàng lọc, chọn lọc để tìm những hạt nhân hợp lý. Quan điểm của Đảng đã chỉ rõ: “Phát huy dân chủ, khai thác mọi tiềm năng sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân” (*Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập 66, 2016: 420). Theo tinh thần đó, Bộ Chính trị khóa XI đã ban hành Quy định số 285-QĐ/TW ngày 25/4/2015 về *Dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan đảng, nhà nước*. Trong giai đoạn phát triển mới, quan điểm của Đảng cần tiếp tục được hoàn thiện, cụ thể hóa, tạo môi trường dân chủ thật sự, tạo động lực mạnh mẽ, khai phóng mọi ý tưởng sáng tạo lý luận, mở rộng đường đi đến chân lý khoa học. Chân lý khoa học đó không phải là những câu chữ đã có sẵn trong sách vở mà là chân lý Hồ Chí Minh: “Chân lý là cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân. Cái gì trái với lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân thì không phải chân lý” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, tập 10, 2011: 378). Chân lý Hồ Chí Minh chính là nền tảng để Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo thực hành, phát huy dân chủ trong nghiên cứu lý luận; là tiêu chí quan trọng nhất để phân biệt lý luận chân chính và ngụy lý luận, phản lý luận □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
2. C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994.
3. *Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.